

UBND TỈNH SƠN LA
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 668/VPUB-KT

Sơn La, ngày 18 tháng 7 năm 2019

V/v thu hồi và thay thế Quyết định của
UBND tỉnh Sơn La

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT. UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Chăn nuôi;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;

Ngày 16 tháng 7 năm 2019 Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã phát hành Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND về Bổ sung đơn giá vật tư phối giống nhân tạo cho trâu, bò tại điểm b, khoản 1, điều 1 Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định chi tiết thực hiện điểm b, khoản 3, Điều 6, Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Tuy nhiên, do sơ suất trong quá trình phát hành tài liệu. Nền phần hiệu lực thi hành của Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Sơn La còn có sai sót.

Văn phòng UBND tỉnh Sơn La xin thu hồi Quyết định đã phát hành và thay thế bằng Quyết định kèm theo Công văn này. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, 05 bản.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Đào Đình Thi

Số: 24 /2019/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v Bổ sung đơn giá vật tư phối giống nhân tạo cho trâu, bò tại điểm b, khoản 1, điều 1 Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định chi tiết thực hiện điểm b, khoản 3, Điều 6, Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư số 205/2015/TT-BTC, ngày 23/12/2015 của Bộ Tài chính quy định cơ chế tài chính thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 326/TTr-SNN ngày 03 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung đơn giá vật tư phối giống nhân tạo cho trâu, bò tại gạch đầu dòng thứ 4 điểm b, khoản 1, Điều 1 Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Sơn La Ban hành Quy định chi tiết thực hiện điểm b, khoản 3, điều 6, Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Sơn La như sau:

- Đơn giá vật tư: Nito lỏng 16.940 đồng/lít, gang tay 2.500 đồng/cái, dẫn tinh quản 2.500 đồng/cái.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 7 năm 2019.

2. Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy định kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 13/5/2015 của UBND tỉnh Sơn La hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Chăn nuôi;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Như điều 2;
- Lưu: VT, *Mạnh KT*, 28 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Quốc Khánh
Hoàng Quốc Khánh